

Bản án số 173/2024/HSST  
Ngày 27/12/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Anh

**- Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt

Ông Nguyễn Công Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường Hội đồng xét xử hình sự Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh K - Sinh ngày 30 tháng 11 năm 1998, tại TP .; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ C, phường N, quận S, TP .; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Phước T (Sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1977); chồng là ông Nguyễn Duy Nhật H (Sinh năm 1993) và 02 con (sinh năm 2018 và 2021) .

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 06/9/2024, bị Công an quận L xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/8/2024, bị tạm giữ ngày 22/8/2024, tạm giam ngày 30/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận L. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Phương L – sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ B, phường H, quận L, TP .. (Vắng mặt)

- Người chứng kiến: Anh Lê Đình Đ – sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ B, phường H, quận L, TP .. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào chiều ngày 21/8/2024, Lê Thị Thanh K sử dụng điện thoại cá nhân liên hệ qua ứng dụng Telegram với một nam thanh niên tên “Q” (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng thì được Q đồng ý bán và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại ngã ba N-N, TP .. Sau đó, K đi đến địa chỉ đã hẹn để lấy 01 gói ma túy và để số tiền 500.000 đồng lại theo hướng dẫn của Q. K bỏ gói ma túy vào túi xách rồi mang về phòng 304 nhà nghỉ P1, lô A đường H, phường H, quận L, TP . cất giấu. Đến lúc 23 giờ 45 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận L phối hợp cùng Công an phường H kiểm tra hành chính phòng 304 nhà nghỉ P1, lô A đường H, phường H, quận L, TP . thì phát hiện, bắt quả tang Lê Thị Thanh K đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể xác định Lê Thị Thanh K dương tính với chất ma túy.

\* Tang vật thu giữ:

- 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy đã được niêm phong đánh ký hiệu A.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị bể màn hình trước và sau, có gắn sim số 0903508682.

\* Kết luận giám định số 696/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng KTHS C kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, khối lượng mẫu A: 0,453 gam.

Tại Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Thị Thanh K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Thị Thanh K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định;
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị bể màn hình trước và sau, có gắn sim số 0903508682.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thanh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 21/8/2024, tại phòng 304 nhà nghỉ P1, lô A đường H, phường H, quận L, TP ., Lê Thị Thanh K có hành vi cất giấu trái phép 0,453 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng. Hành vi vi phạm của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó, hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, HĐXX quyết định phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Thanh K số 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

[5] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại thời điểm bị bắt giữ, Lê Thị Thanh K dương tính với chất ma túy nên ngày 06/9/2024, bị Công an quận L xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên tên “Q” có hành vi bán ma túy cho Lê Thị Thanh K, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận L tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[8] Đối với Nguyễn Thị Phương L – người quản lý điều hành cơ sở kinh doanh nhà nghỉ P1 3 không biết việc Lê Thị Thanh K tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy;
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị bể màn hình trước và sau, có gắn sim số 0903508682 bị cáo K sử dụng để liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".  
Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thanh K 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Thanh K số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định;
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị bể màn hình trước và sau, có gắn sim số 0903508682.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 12 năm 2024*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh K phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhân:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CATP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Anh**